TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ LONG MỸ** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do- Hạnh Phúc**

Bản án số: 30/2018/DS-ST
Ngày: 31-01-2018
V/v: Tranh chấp hợp đồng dân sự - vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN DÂN NHÂN THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trương Thị Hằng
2. Ông Trần Minh Tuốc

***Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Thanh Lil – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 31 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 39/2017/TLST-DS ngày 19 tháng 12 năm 2017 về việc "Tranh chấp hợp đồng dân sự - vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2018/QĐXXST-DS ngày 11 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Huỳnh Thị N, sinh năm: 1929.

Địa chỉ: Ấp LH 1, xã LP, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang, (có mặt).

- *Bị đơn:* Bà Lê Thị Bé Nh, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Ấp LH 1, xã LP, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Huỳnh Thị N trình bày: Năm 2015 bà N cho bà Nh vay 05 chỉ vàng 24k, loại 9999, khi vay không làm biên nhận nợ và thỏa thuận lãi suất 300.000 đồng/chỉ/tháng. Tháng 4 năm 2016, bà N cho bà Nh mượn thêm 01 chỉ vàng 24k loại 9999, không thỏa thuận lãi suất và không làm biên nhận nợ. Từ khi vay đến nay bà Nh không trả lãi và vốn cho bà Nt, bà N có yêu cầu bà Nh trả nợ Nhều lần

nhưng bà Nh hứa hẹn mà không thực hiện kéo dài đến nay. Nay bà N khởi kiện yêu cầu bà Nh trả số vàng đã vay là 06 chỉ vàng 24k loại 9999.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn Lê Thị Bé Nh trình bày: Bà Nh thừa nhận vào năm 2015 và 2016 bà có hỏi vay và mượn của bà N tổng cộng 06 chỉ vàng 24k loại 9999, hai bên thỏa thuận lãi suất 300.000 đồng/chỉ/tháng. Từ ngày vay cho đến tháng 3 năm 2016 thì bà Nh có trả lãi cho bà N Nhều lần tổng cộng là 10.200.000 đồng. Khi vay và khi đóng lãi hai bên đều không làm giấy tờ. Nay bà N khởi kiện yêu cầu bà Nh trả 06 chỉ vàng 24k loại 9999 thì bà Nh đồng ý, nhưng do điều kiện khó khăn nên yêu cầu được trả dần mỗi tháng trả 1.000.000 đồng, trả đến khi hết nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là vụ án "Tranh chấp hợp đồng dân sự - vay tài sản" theo Điều 26, Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Nội dung vụ án: vào năm 2015 và 2016 bà N có cho bà Nh vay tổng cộng 06 chỉ vàng 24k loại 9999. Hai bên thỏa thuận khi nào bà N cần vàng thì bà Nh phải trả vàng lại cho bà N, nhưng khi bà N yêu cầu bà Nh trả lại vàng thì bà Nh hứa hẹn Nhều lần rồi không thực hiện, dẫn đến hai bên phát sinh tranh chấp.

[3] Tại phiên tòa bà Huỳnh Thị N vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện yêu cầu bà Nh trả 06 chỉ vàng 24k loại 9999. Bị đơn thừa nhận có vay và còn nợ số vàng trên của bà N, do đó căn cứ khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự, hội đồng xét xử xác định việc bà N có cho bà Nh vay 06 chỉ vàng 24k loại 9999 là đúng sự thật và đây là tình tiết, sự kiện trên không phải chứng minh. Bà Nh đã vay vàng của bà N thì bà Nh phải có nghĩa vụ trả lại vàng cho bà N, việc bị đơn hứa hẹn trả nợ Nhều lần để kéo dài thời gian trả nợ làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn. Do đó việc bà N khởi kiện yêu cầu bà Nh trả 06 chỉ vàng 24k loại 9999 là có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận theo Điều 474 Bộ luật dân sự năm 2005.

3.2 Về lãi suất: nguyên đơn Huỳnh Thị N không yêu cầu bà Nh trả tiền lãi. Trong quá trình giải quyết vụ án bà Nh cho rằng có trả lãi cho bà N Nhều lần tổng cộng là 10.200.000 đồng, nguyên đơn không thừa nhận có nhận tiền lãi của bị đơn,

do đó tại phiên tòa bị đơn Lê Thị Bé Nh cũng không yêu cầu tòa án xem xét phần tiền lãi trên, nên hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị đơn Lê Thị Bé Nh phải chịu 5% án phí giá ngạch trên tổng số tiền phải thực hiện nghĩa vụ. Giá vàng ở địa phương tại thời điểm xét xử 3.680.000 đồng/chỉ được tính như sau: 3.680.000 đồng x 6 chỉ x 5% = 1.104.000 đồng. Như vậy số tiền án phí mà bị đơn Lê Thị Bé Nh phải chịu là 1.104.000 đồng. Nguyên được Huỳnh Thị N nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 525.000 đồng theo biên lai thu số 0012247 phiếu lập ngày 19/12/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26, Điều 35, Điều 91; Điều 92; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 474 của Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Huỳnh Thị N.

[2] Buộc bị đơn Lê Thị Bé Nh trả cho nguyên đơn Huỳnh Thị N 06 chỉ vàng 24k loại 9999.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn Lê Thị Bé Nh phải chịu 1.104.000 đồng (Một triệu một trăm lẻ bốn nghìn đồng). Nguyên đơn Huỳnh Thị N được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 525.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0012247 phiếu lập ngày 19/12/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

[4] Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[5] Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (31-01-2018).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi Nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND thị xã Long Mỹ;
- CCTHADS thị xã Long Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu HS;

Đào Thị Thủy